TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĂN GIANG** **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG H1 XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2022/HS-ST
Ngày: 23/5/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG H1 XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN GIANG, TỈNH HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Miện.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phan Thị Hoa
Ông Nguyễn Minh Cương

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Tân Hợp - Thẩm tra viên TAND huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên.

- Đại diện VKSND huyện Văn Giang tham gia phiên tòa: Bà Lưu Thị Cúc - Kiểm sát viên.

Ngày 23/5/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 19/2022/TLST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2022/QĐXXST-HS ngày 09/5/2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lê Hùng C**, tên gọi khác: Không; sinh năm: 1987 tại huyện Y, tỉnh Hưng Yên; Đăng ký HKTT: thôn T, xã Đ, huyện Y, tỉnh Hưng Yên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Văn M, sinh năm: 1954 và bà Nguyễn Thị M1, sinh năm: 1958; Có vợ: Triệu Thị M2; sinh năm 1986 và 03 con, con lớn nhất sinh năm 2001, con nhỏ nhất sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Chưa có; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/01/2022 đến ngày 24/01/2022 được áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại. Có mặt

2. Họ và tên: **Xa Văn T**; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1989 tại: huyện Đ, tỉnh Hòa Bình; HKTT: xóm N, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Hòa Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Xa Văn N, sinh năm 1963 (đã chết) và bà Lường Thị D, sinh năm 1964; Có vợ: Lừ Thị Th, sinh năm 1987 và 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Chưa có; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/01/2022 đến ngày 24/01/2022 được áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại. Có mặt

3. Họ và tên: **Nguyễn Bá H1**; tên gọi khác: Không; Sinh năm 1989 tại: huyện T, tỉnh Th; HKTT: thôn T, xã Th, huyện T, tỉnh Thái Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phạm Đình Kh; sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1960; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Chưa có; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/01/2022 đến ngày 24/01/2022 được áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại. Có mặt

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Lường Văn D, sinh năm 1982

Địa chỉ: Bản L, xã M, huyện V, tỉnh Sơn La

Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên.

2. Anh Bàn Hữu Kh, sinh năm 1986

Địa chỉ: Bản N, xã Kh, huyện H, tỉnh Tuyên Quang

Hiện đang bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Giang ra quyết định truy nã.

*** Người làm chứng:**

1. Ông Trần Văn N, sinh năm: 1965**.**

Địa chỉ: thôn L, xã V, huyện V, tỉnh Hưng Yên.

2. Anh Phạm Đình T1, sinh năm: 1995.

Địa chỉ: thôn T, xã Th, huyện T, tỉnh Thái Bình.

3. Anh Lường Văn C1, sinh năm: 2003.

Địa chỉ: Bản L, xã M, huyện V, tỉnh Sơn La.

Có mặt: anh D

Vắng mặt: anh Kh, ông N, anh T1, anh C

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lường Văn D, sinh năm 1982 ở bản L, xã T, huyện V, tỉnh Sơn La; Lê Hùng C, sinh năm 1978 ở thôn T, xã Đ, huyện Y, tỉnh Hưng Yên; Xa Văn T, sinh năm 1989 ở xóm N, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Hòa Bình; Bàn Hữu Kh, sinh năm 1986 ở bản N, xã Kh, huyện N, tỉnh Tuyên Quang; Nguyễn Bá H1, sinh năm 1989 ở thôn T, xã Th, huyện T, tỉnh Thái Bình và anh Phạm Đình T1 sinh năm 1995 ở thôn T, xã L, huyện T, tỉnh Thái Bình có mối quan hệ quen biết nhau. Khoảng 21 giờ ngày 15/01/2022, sau khi ăn cơm, uống rượu tại phòng trọ của D thuê của gia đình ông Trần Văn N, sinh năm 1965 ở thôn Đ, xã V, huyện V, tỉnh Hưng Yên; D đã rủ tất cả đánh bạc bằng hình thức chơi xóc đĩa được thua bằng

tiền, thì C, T, Kh, H1 đều đồng ý. Riêng anh T1 và cháu Lường Văn C1 là con của D không tham gia chơi. D lấy tại phòng trọ 01 chiếc đĩa sứ và 01 chiếc bát sứ để trên chiếc chiếu mành vừa ngồi ăn cơm để sử dụng làm công cụ đánh bạc. Lê Hùng C lấy chiếc kéo và vỏ bao thuốc lá Thăng Long (có một mặt màu vàng và một mặt màu trắng) ở dưới gầm giường, rồi dùng kéo cắt vỏ bao thuốc lá thành 04 quân vị hình tròn, đều có đường kính 2cm. Sau đó, C, D, Kh, T, H1 ngồi lên chiếu để đánh bạc; anh T1 ngồi trên giường xem đánh bạc; cháu Lường Văn C1 ra ngoài hiên phòng trọ chơi điện tử.

Khi đánh bạc, Lê Hùng C làm cái, tất cả quy ước cách thức chơi như sau: Người làm cái đặt 04 quân vị vào đĩa, úp chiếc bát lên rồi xóc, sau khi xóc thì những người chơi còn lại đặt tiền vào một trong 2 cửa chẵn hoặc lẻ (bên phải C là cửa chẵn, bên trái C là cửa lẻ); mỗi ván bạc, mỗi người chơi đặt cửa thấp nhất là 50.000đ, cao nhất là 500.000đ. Sau khi những người chơi đã đặt tiền, người làm cái mở bát ra, nếu có 02 hoặc 04 quân vị cùng màu (trắng hoặc vàng) thì người đặt tiền ở cửa chẵn thắng, người đặt tiền ở cửa lẻ thua; nếu có 03 quân vị cùng màu, 01 quân vị khác màu thì người đặt tiền ở cửa lẻ thắng, người đặt tiền ở cửa chẵn thua. Người thắng được C trả số tiền bằng với số tiền đã đặt cửa, người thua bị mất số tiền đặt cửa với C. Khi đánh bạc, D có 800.000đ, Kh có 1.200.000đ, C có 13.000.000đ, T có 5.800.00đ, H1 có 460.000đ, đều sử dụng vào việc đánh bạc. Trong khi đánh bạc, H1 vay của T 2.000.000đ để đánh bạc và đưa lại cho T chiếc điện thoại nhãn hiệu SamSung A70 để đảm bảo cho việc trả nợ. Tất cả đánh bạc đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Văn Giang phát hiện bắt quả tang. Thu tại chiếu bạc: 01 chiếc bát sứ màu trắng có đường kính 11cm; 01 chiếc đĩa sứ màu trắng có in hình hoa văn màu đỏ, đường kính 15,5cm; 04 quân vị hình tròn, đường kính 2cm, một mặt màu vàng, một mặt màu trắng; 01 chiếc kéo bằng kim loại, dài 17cm có chuôi bọc nhựa màu đỏ; 01 chiếc chiếu mành loại chiếu đôi; số tiền là 15.260.000đ. Thu trên người của Kh 1.000.000đ, của T 5.000.000đ và 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu SamSung A70.

Về vật chứng của vụ án gồm: Số tiền 21.260.000đ, Cơ quan CSĐT Công an huyện Văn Giang đã chuyển vào T khoản tạm thu tại Kho bạc nhà nước huyện Văn Giang; 01 chiếc chiếu mành, 01 bát sứ màu trắng; 01 đĩa sứ màu trắng có in hình hoa văn màu đỏ; 04 quân vị hình tròn; 01 chiếc kéo bằng kim loại; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung A70 được quản lý tại kho vật chứng của Công an huyện Văn Giang.

Quá trình điều tra, các bị cáo Lê Hùng C, Xa Văn T, Nguyễn Bá H1 đều thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Trong giai đoạn truy tố, Lường Văn D và Bàn Hữu Kh đã bỏ trốn khỏi nơi cư trú, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang đã Quyết định tạm đình chỉ vụ án đối với bị can D và Kh và yêu cầu Cơ quan CSĐT Công an huyện Văn Giang truy nã, khi nào bắt được xử lý sau.

Tại bản cáo trạng số 22/QĐ-VKS-VG ngày 22/4/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên đã truy tố Lê Hùng C, Xa Văn T, Nguyễn Bá H1 về tội "Đánh bạc" theo Khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay:

- Các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã nêu, không có ý kiến tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát, các bị cáo đều nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, cho các bị cáo được cải tạo tại địa phương.

- Anh Lường Văn D không nhờ người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp. Anh khẳng định lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay về hành vi đánh bạc tại nhà trọ của anh vào tối ngày 15/01/2022 là đúng. Anh xác nhận anh đã dùng 800.000 đồng của anh để cùng các bị cáo đánh bạc, là người khởi sướng việc đánh bạc, cung cấp công cụ và cho Kh cùng các bị cáo đánh bạc tại phòng trọ của mình.

- Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Lê Hùng C, Xa Văn T, Nguyễn Bá H1 phạm tội "Đánh bạc"

Áp dụng: Khoản 1 điều 321; điểm s, i khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 17; điều 58; khoản 1,2,5 điều 65 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lê Hùng C. Khoản 1 điều 321; điểm s, i khoản 1 điều 51; điều 17; điều 58; khoản 1,2,5 điều 65 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Xa Văn T, Nguyễn Bá H1.

Xử phạt bị cáo Lê Hùng C từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm. Xa Văn T từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng. Xử phạt bị cáo Nguyễn Bá H1 từ 09 tháng đến 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm. Giao bị cáo Lê Hùng C, Xa Văn T, Nguyễn Bá H1 cho Ủy ban nhân dân xã nơi các bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Áp dụng Điểm a khoản 1 điều 46; điểm a khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; đề nghị HĐXX:

- Tịch thu cho tiêu hủy: 01 chiếc chiếu mành, loại chiếu đôi; 01 bát sứ màu trắng, đường kính 11 cm; 01 đĩa sứ màu trắng có in hình hoa văn, đường kính 15,5 cm; 04 quân vị hình tròn, đường kính 2 cm, một mặt màu vàng một mặt màu trắng; 01 chiếc kéo bằng kim loại, dài 17 cm có chuôi cầm màu đỏ.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 21.260.000đ.

- Tịch thu phát mại sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động Samsung A70, màu đen.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

- Cơ quan điều tra, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân và kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện. Hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đều đảm bảo đúng pháp luật.

- Tại phiên tòa, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Bàn Hữu Kh và những người làm chứng vắng mặt. Xét thấy những người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa đã được Tòa án triệu tập hợp lệ và có lời khai đầy đủ trong hồ sơ vụ án, sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án nên Hội đồng xét xử (HĐXX) căn cứ khoản 1 điều 292, khoản 1 điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự tiếp tục xét xử vụ án.

[2]. Về hành vi phạm tội:

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của những người làm chứng và các T liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ ngày 15/01/2022, tại phòng trọ của Lường Văn D ở thôn Đ, xã V, huyện V, tỉnh Hưng Yên, D, và Lê Hùng C, Xa Văn T, Bàn Hữu Kh, Nguyễn Bá H1 đã đánh bạc bằng hình thức chơi xóc đĩa được, thua bằng tiền. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Giang bắt quả tang. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc là 21.260.000đ (Hai mươi mốt triệu hai trăm sáu mươi nghìn đồng). Các bị cáo đều là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đều nhận thức được hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của các bị cáo đã đủ dấu hiệu cấu thành tội "Đánh bạc" theo khoản 1 điều 321 Bộ luật hình sự . Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật như bản cáo trạng đã nêu là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự quản lý hành chính, an toàn xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Đánh bạc là một tệ nạn xã hội, ảnh hưởng nghiêm trọng đến kinh tế của bản thân và gia đình, là nguyên nhân gây ra mâu thuẫn gia đình và phát sinh các

hành vi vi phạm pháp luật khác. Vì vậy cần xét xử nghiêm minh, xử mỗi bị cáo một mức hình phạt tương xứng với tính chất, vị trí, vai trò của các bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội để cải tạo, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

Đánh giá vai trò của các bị cáo trong vụ án: Đây là vụ án có đồng phạm nhưng mang tính chất giản đơn. Các bị cáo tham gia đánh bạc đều là tự phát, không có tổ chức, không phân công người canh gác, cảnh giới. Các bị cáo cùng tham gia đánh bạc tích cực từ đầu đến khi bị bắt quả tang nhưng Lê Hùng C đã chuẩn bị quân vị và làm cái để đánh bạc nên trong ba bị cáo bị xét xử trong vụ án này, Lê Hùng C giữ vai trò chính, tiếp đó là đến bị cáo Xa Văn T, Nguyễn Bá H1.

[3]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Các bị cáo đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo Lê Hùng C có bố đẻ được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương chiến sỹ vẻ vang hạng ba năm 2004, nên bị cáo Lê Hùng C được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Xa Văn T, Nguyễn Bá H1 được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy: Các bị cáo Lê Hùng C, Xa Văn T, Nguyễn Bá H1 đều có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ và có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho các bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ điều kiện cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo đều không có nghề nghiệp và thu nhập, ổn định, không có T sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[4]. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

- 01 chiếc chiếu mành, loại chiếu đôi; 01 bát sứ màu trắng, đường kính 11cm; 01 đĩa sứ màu trắng có in hình hoa văn, đường kính 15,5 cm; 04 quân vị hình tròn, một mặt màu vàng, một mặt màu trắng, đường kinh 2 cm; 01 chiếc kéo bằng kim loại có chuôi cầm màu đỏ, dài 17 cm. Đây là công cụ các bị cáo dùng vào việc phạm tội, không còn giá trị nên tịch thu cho tiêu hủy.

- Đối với số tiền thu giữ tại chiếu bạc và trong người Lường Văn D, Bàn Hữu Kh và các bị cáo Lê Hùng C, Xa Văn T, Nguyễn Bá H1 là 21.260.000đ, quá trình điều tra và tại phiên tòa đã xác định được toàn bộ số tiền này đều sử dụng vào mục đích đánh bạc nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

- 01 điện thoại di động Samsung A70, màu đen, số Imei 1: 355915103046348, số Imei 2: 355916103046346, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bị cáo H1 đã giao cho bị cáo T để đảm bảo cho việc bị cáo vay

của T số tiền 2.000.000đ để đánh bạc, đây là phương tiện phạm tội nên cần tịch thu cho phát mại sung quỹ nhà nước.

[5]. Về án phí: Các bị cáo Lê Hùng C, Xa Văn T, Nguyễn Bá H1 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

[6]. Các vấn đề khác:

- Lường Văn D, Bàn Hữu Kh cùng tham gia đánh bạc với các bị cáo Lê Hùng C, Xa Văn T, Nguyễn Bá H1. Tại giai đoạn truy tố, D và Kh đã bỏ trốn. Theo yêu cầu của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang, Cơ quan CSĐT Công an huyện Văn Giang đã ra Quyết định truy nã đối với D, Kh và ra Quyết định tạm đình chỉ vụ án đối với D, Kh là đúng quy định của pháp luật. Nay Lường Văn D đã ra đầu thú. Trách nhiệm hình sự đối với D, Kh sẽ được xử lý trong một vụ án khác.

- Anh Phạm Đình T1, anh Lường Văn C1 không tham gia đánh bạc, không giúp sức cho D, Kh và các bị cáo C, T, H1 đánh bạc nên không có căn cứ xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào:

- Khoản 1 điều 321; Điều 17; điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51; Điều 58; Khoản 1, 2, 5 điều 65 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lê Hùng C

- Khoản 1 điều 321; Điều 17; điểm i, s khoản 1 điều 51; Điều 58; Khoản 1, 2, 5 điều 65 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Xa Văn T, Nguyễn Bá H1.

- Điểm a khoản 1 điều 46; điểm a khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự. khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 135; Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

2. Tuyên bố các bị cáo Lê Hùng C, Xa Văn T, Nguyễn Bá H1 phạm tội "Đánh bạc".

3. Mức hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Lê Hùng C 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Lê Hùng C cho Ủy ban nhân dân xã Đồng Than, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Xử phạt bị cáo Xa Văn T 01 (một) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thửa thách 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Xa Văn T cho Ủy ban nhân dân xã Đồng Chum, huyện Đà Bắc, tỉnh H1 Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Bá H1 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Nguyễn Bá H1 cho Ủy ban nhân dân xã Thụy Trình, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

4. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

5. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

- Tịch thu cho tiêu hủy: 01 chiếc chiếu mành, loại chiếu đôi; 01 bát sứ màu trắng, đường kính 11 cm; 01 đĩa sứ màu trắng có in hình hoa văn, đường kính 15,5 cm; 04 quân vị hình tròn, đường kính 2 cm, một mặt màu vàng một mặt màu trắng; 01 chiếc kéo bằng kim loại, dài 17 cm có chuôi cầm màu đỏ.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 21.260.000đ (Hai mươi mốt triệu hai trăm sáu mươi nghìn đồng).

- Tịch thu phát mại sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động Samsung A70, màu đen, số Imei 1: 355915103046348, số Imei 2: 355916103046346, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, T sản ngày 10/5/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Giang và Chi cục thi hành án dân sự huyện Văn Giang; giấy ủy nhiệm chi ngày 13/5/2022 tại Kho bạc nhà nước huyện Văn Giang)

4. Về án phí: Buộc các bị cáo Lê Hùng C, Xa Văn T, Nguyễn Bá H1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo Lê Hùng C, Xa Văn T, Nguyễn Bá H1 và Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Lường Văn D có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Bàn Hữu Kh có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Phòng KTNV&THA - TAND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- CA huyện Văn Giang;
- VKS huyện Văn Giang;
- Chi cục THADS huyện Văn Giang;
- Các bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

NGUYỄN THỊ MIỆN